

Số:

Kon Tum, ngày tháng năm

BÁO CÁO

Thẩm định dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh

Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum nhận được Công văn số 2027/SGDĐT-KHTC ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị Sở Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: “*Quy định mức chi tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum*” (sau đây gọi tắt là dự thảo). Sau khi nghiên cứu dự thảo Nghị quyết và các văn bản pháp luật có liên quan, căn cứ Điều 121 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 36 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật), Điều 52 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (sau đây gọi tắt là Nghị định số 34/2016/NĐ-CP), Sở Tư pháp báo cáo thẩm định như sau:

1. Thẩm quyền, sự cần thiết ban hành

Khoản 3 Điều 6 Thông tư số 83/2021/TT-BTC ngày 04/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông quy định: “*Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương và khả năng cân đối ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ động trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức chi cụ thể cho phù hợp để thực hiện ở địa phương*”.

Căn cứ quy định nêu trên, việc Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan xây dựng, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết: “*Quy định mức chi tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum*” là cần thiết và phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

2. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

2.1. *Phạm vi điều chỉnh*: Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xem xét lại phạm vi điều chỉnh được quy định tại khoản 1 Điều 1 của dự thảo. Cụ thể:

- Đoạn thứ hai khoản 1 Điều 1 dự thảo dự kiến: “*Các nội dung khác không quy định tại Nghị quyết này được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 83/2021/TT-BTC... và các quy định liên quan của Nhà nước*”. Sở Tư pháp nhận thấy, khoản 3 Điều 6 Thông tư số 83/2021/TT-BTC chỉ giao Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định “*mức chi*” tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông để thực hiện tại địa phương. Thông tư số 83/2021/TT-BTC không giao Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định các nội dung khác. Bên cạnh đó, việc quy định “*nội dung khác*” là chưa rõ, chưa cụ thể, không đảm bảo tính minh bạch trong quy định của văn bản quy phạm pháp luật.

- Theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 83/2021/TT-BTC thì mức chi, nội dung chi được quy định tại Điều 4, Điều 5 Thông tư không áp dụng đối với việc tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục về sách giáo khoa do các nhà xuất bản thực hiện. Vì vậy, theo quan điểm của Sở Tư pháp, mức chi do địa phương quy định cũng không áp dụng đối với việc tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục về sách giáo khoa do các nhà xuất bản thực hiện. Tuy nhiên, quy định không áp dụng mức chi trong Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh đối với việc tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục về sách giáo khoa do các nhà xuất bản thực hiện chưa được thể hiện trong dự thảo.

Từ lý do nêu trên, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xem xét, biên tập lại phạm vi điều chỉnh được quy định tại khoản 1 Điều 1 dự thảo để đảm bảo phù hợp với nội dung được giao quy định chi tiết, đảm bảo tính minh bạch trong quy định của văn bản; đảm bảo thể hiện không áp dụng mức chi quy định trong Nghị quyết đối với việc tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục về sách giáo khoa do các nhà xuất bản thực hiện.

2.2. *Đối tượng áp dụng*: Đối tượng áp dụng được dự kiến đã bao quát, đầy đủ, phù hợp với quy định của pháp luật.

3. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật; sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết với văn bản đã giao cho Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chi tiết

Về cơ bản, dự thảo Nghị quyết không đặt ra các quy định trái với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và cơ bản thống nhất với các văn bản đã được Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành. Tuy nhiên, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xem xét lại một số nội dung sau:

3.1. Đề nghị xem xét lại phạm vi điều chỉnh với lý do đã được trình bày tại điểm 2.1 mục 2 của Báo cáo này.

3.2. Đề nghị loại bỏ căn cứ ban hành văn bản thứ 3, thứ 4 là: “*Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông*”, “*Quyết định số 732/QĐ-TTg ngày 29 tháng 4 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục phổ thông giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025”*”. Lý do: Theo quy định tại khoản 1 Điều 61 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật thì căn cứ ban hành văn bản là văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn. Tuy nhiên, Quyết định số 404/QĐ-TTg, Quyết định số 732/QĐ-TTg không phải là văn bản quy phạm pháp luật. Trường hợp cần thiết sử dụng Quyết định số 404/QĐ-TTg, Quyết định số 732/QĐ-TTg, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo trình bày như sau: “**Thực hiện Quyết định số 404/QĐ-TTg...**”, “**Thực hiện Quyết định số 732/QĐ-TTg...**”.

3.3. Sở Tư pháp nhận thấy Điều 5 Thông tư số 83/2021/TT-BTC quy định 15 mức chi tập huấn, bồi dưỡng. Khoản 3 Điều 6 Thông tư số 83/2021/TT-BTC cũng giao Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định mức chi cụ thể cho phù hợp để thực hiện ở địa phương. Tuy nhiên, theo dự kiến, dự thảo Nghị quyết chỉ quy định cụ thể đối với mức chi: Mức chi tiền công cho giảng viên (*bao gồm cả trợ giảng nếu có*), báo cáo viên trong nước; Mức chi tiền công cho người giám sát, vận hành hệ thống học tập trực tuyến (*nếu có*); Mức chi hoạt động quản lý trực tiếp các lớp tập huấn, bồi dưỡng của các cơ sở giáo dục đào tạo hoặc cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ mở lớp tập huấn, bồi dưỡng; Mức chi khen thưởng cho học viên đạt loại giỏi, loại xuất sắc của các lớp tập huấn, bồi dưỡng.

Sở Tư pháp nhận thấy, nếu chỉ quy định một số mức chi như dự kiến sẽ dẫn đến các trường hợp sau:

(i). Ngoài các nội dung đã được dự kiến, các nội dung khác không thực hiện được do không có mức chi;

(ii). Ngoài các nội dung đã được dự kiến, các nội dung khác thực hiện theo mức chi được quy định tại Thông tư số 83/2021/TT-BTC. Tuy nhiên, ở trường hợp này, một số mức chi cho công tác tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông không tương đồng với một số mức chi khác do Hội đồng nhân dân tỉnh đã quyết định. Ví dụ:

- Theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Thông tư số 83/2021/TT-BTC, mức chi điều tra, khảo sát xây dựng kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng: mức chi được áp dụng

theo Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra, thống kê, tổng điều tra thống kê. Tuy nhiên, trên địa bàn tỉnh nội dung chi, mức chi thực hiện các cuộc điều tra thống kê do ngân sách địa phương đảm bảo được thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 19/2018/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Theo quy định tại khoản 3 Điều 5 Thông tư số 83/2021/TT-BTC, mức chi tổ chức các cuộc họp, hội thảo, hội nghị, đi công tác để kiểm tra, giám sát...: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC. Tuy nhiên, trên địa bàn tỉnh, chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức hội nghị, chế độ đón tiếp khác nước ngoài, chi tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế và chi tiếp khách trong nước được thực hiện theo Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND ngày 21 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum và các văn bản sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND.

Vì vậy, để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật; thống nhất giữa mức chi cho công tác tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông với mức chi cho các công tác khác đã được Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, xây dựng đầy đủ các mức chi theo những nội dung đã được quy định tại Điều 5 Thông tư số 83/2021/TT-BTC.

3.4. Đối với mức chi tập huấn, bồi dưỡng, đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ quy định tại Thông tư số 83/2021/TT-BTC, tình hình thực tế tại địa phương và khả năng cân đối ngân sách địa phương để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng, trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định (*Sở Tư pháp không thẩm định đối với mức chi tập huấn, bồi dưỡng*).

4. Ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản

Sở Tư pháp nhận thấy, về cơ bản, dự thảo Nghị quyết đã được trình bày đúng quy định về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản quy phạm pháp luật quy định tại Chương V, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (*đã được sửa đổi, bổ sung tại một số điều, khoản, điểm tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP*) và Mẫu số 16. Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh (quy định trực tiếp) của Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP.

5. Trình tự, thủ tục xây dựng văn bản

Cơ quan chủ trì soạn thảo đã chủ trì, phối hợp tổ chức lấy ý kiến của các cơ quan, tổ chức có liên quan, hồ sơ dự thảo đã được đăng tải trên cổng thông tin điện tử của tỉnh theo quy định tại Điều 120 của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp

luật năm 2015. Tuy nhiên, qua theo dõi, Sở Tư pháp nhận thấy dự thảo chưa hết thời hạn đăng tải để lấy ý kiến các cơ quan, tổ chức, cá nhân (Qua theo dõi trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Sở Tư pháp nhận thấy thời hạn đăng tải kết thúc vào ngày 03 tháng 12 năm 2021). Vì vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục tổng hợp các ý kiến tham gia (*nếu có*) để chỉnh lý dự thảo (*hoặc giải trình đối với các ý kiến không được tiếp thu*).

6. Điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh

Sở Tư pháp nhận thấy, dự thảo Nghị quyết **chỉ đủ điều kiện** trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh sau khi cơ quan chủ trì soạn thảo điều chỉnh lại một số nội dung và thực hiện các đề nghị khác được nêu trong Báo cáo này. Hồ sơ dự thảo Nghị quyết trình Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị thực hiện theo quy định tại Điều 122 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (*đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 37 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật*).

Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo khi tiếp nhận Báo cáo thẩm định thực hiện việc tiếp thu ý kiến thẩm định để chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết hoặc giải trình (*trong trường hợp không tiếp thu ý kiến thẩm định*). Khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, đồng thời gửi báo cáo giải trình, tiếp thu kèm theo dự thảo Nghị quyết đã được chỉnh lý đến Sở Tư pháp để theo dõi theo quy định tại Điều 121 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (*đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 36 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật*).

Trên đây là Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: “*Quy định mức chi tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum*”./.

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Lãnh đạo Sở;
- Văn phòng Sở;
- Lưu: VT, XDKTr&TDTHPL/STP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Vương Văn Tuyên